

Bản án số: **86/2019/HNGĐ-ST**
Ngày 20 tháng 9 năm 2019
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phương Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý
Ông Ngô Tiến Thành

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tuấn – là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:* Bà Lê Ánh Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 369/2019/HNGĐ-ST ngày 19/6/2019 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/9/2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Huyền L – sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 120/1 tổ 1A, khu phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ (Nơi tạm trú): phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt

* *Bị đơn:* Ông Ngô Văn T – sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* ***Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Huyền Ly trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Huyền L và ông Ngô Văn T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên ngay khi vừa sinh con thì tôi phát hiện ông T không chung thủy, ngoại tình, ông T còn đánh đập tôi gây thương tổn. Lo lắng cho bản thân và cho con tôi phải ôm con về N sinh sống. Ông T còn gọi điện nhắn tin đe dọa tôi làm tâm lý tôi

luôn trong trạng thái bất an, lo lắng. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân vừa mới bắt đầu mà ông T đã có những biểu hiện thái độ không tôn trọng tôi, không tôn trọng việc xây dựng gia đình, tôi không còn tình cảm với ông T nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Ngô Văn T.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Huyền L và ông Ngô Văn T có 01 con chung là cháu Ngô Mạnh P – sinh ngày 16/01/2019. Trong đơn khởi kiện tôi có yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Ngô Văn T vì lý do tôi sợ ông T khi thăm con sẽ đe dọa đến tính mạng của tôi. Tuy nhiên, tôi xin rút yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông T. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Mạnh P đến tuổi thành niên và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Tại bản tự khai đề ngày 09/7/2019, ông Ngô Văn T trình bày:***

Sau thời gian tôi và bà Nguyễn Thị Huyền L lấy nhau và sinh được cháu Ngô Mạnh P, trong quá trình chung sống, lại có con nhỏ, vợ chồng tôi có xảy ra mâu thuẫn và không tìm được tiếng nói chung. Cũng do tôi làm ăn kinh doanh không quan tâm đến vợ con, gia đình nay tôi cảm thấy có lỗi với vợ và con tôi, tôi mong muốn vợ tha thứ và Tòa án hòa giải giúp để vợ chồng tôi về lại với nhau, cùng nhau chăm sóc con, tập trung làm ăn. Tôi xin hứa sẽ sửa sai và chăm sóc gia đình nên tôi không đồng ý ly hôn. Trường hợp vợ chồng hòa giải không được, không đoàn tụ được thì tôi yêu cầu giao con chung là cháu Ngô Mạnh P cho bà L chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong quá trình vợ tôi chăm sóc con thì tôi sẽ hỗ trợ tiền sinh hoạt, ăn uống, đường sữa. Về tài sản chung thì tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục trong quá trình giải quyết vụ án và xét xử tại phiên tòa theo quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Huyền L; Giao cháu Ngô Mạnh P– sinh ngày 16/01/2019 cho bà Nguyễn Thị Huyền L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Ngô Văn T do bà L không yêu cầu; Đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huyền L được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn. Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng quan hệ pháp luật và vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố N,

tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Huyền L và ông Ngô Văn T tự nguyện chung sống và được Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 157/2018, ngày 03 tháng 7 năm 2018. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị Huyền L thì từ sau sinh con vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, ông T không quan tâm vợ con, không chung thủy, ông T đánh đập bà L gây thương T, làm ảnh hưởng đến tâm lý. Bà không còn tình cảm với ông T. Ông T cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và nhận lỗi do công việc kinh doanh nên không quan tâm vợ con, mong muốn được bà L tha thứ và muốn hàn gắn gia đình nên không đồng ý yêu cầu ly hôn của bà L. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần động viên bà L hàn gắn, đoàn tụ gia đình nhưng bà L vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông T. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu xin ly hôn của bà L là có căn cứ nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Huyền L.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Huyền L và ông Ngô Văn T có 01 con chung là cháu Ngô Mạnh P– sinh ngày 16/01/2019. Sau khi ly hôn, bà L yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi thành niên, ông Ngô Văn T đồng ý. Xét thấy hiện nay cháu P đang được bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và dưới 36 tháng tuổi. Bà Nguyễn Thị Huyền L yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà Ly không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28; 35; 39; 40; khoản 1 Điều 228 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 56; 58; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;

- Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, **bà Nguyễn Thị Huyền L được ly hôn ông Ngô Văn T.**

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Mạnh P – sinh ngày 16/01/2019 cho bà Nguyễn Thị Huyền L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông Ngô Văn T do bà Nguyễn Thị Huyền L không yêu cầu.

Ông Ngô Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà L và ông T đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0014760 ngày 19/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N. Bà L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. N;
- THADS Tp. N;
- UBND phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Phương Lan Anh

